

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống,
kiểm soát và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Những năm qua, quán triệt, triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của tỉnh Cao Bằng đã huy động được các cấp, ngành, đông đảo tổ chức, cá nhân tích cực tham gia, ủng hộ và đạt được nhiều kết quả quan trọng như đấu tranh bắt giữ, điều tra, truy tố, xét xử quyết liệt, hiệu quả với tội phạm và tệ nạn ma túy; giải quyết triệt để tình trạng trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy; chuyển hóa, triệt xóa nhiều địa bàn, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định mới của pháp luật; duy trì và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy... Những kết quả đó đã góp phần thiết thực vào việc ngăn chặn, kiềm chế tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn, giữ vững ổn định an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được mới chỉ là bước đầu, chưa thật sự bền vững; dự báo trong thời gian tới, công tác phòng, chống ma túy tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường như: (1) Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng. Ngày càng xuất hiện nhiều loại ma túy mới cùng các phương thức điều chế, vận chuyển, tiêu thụ tinh vi, gây khó khăn cho công tác kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi triệt để. (2) Số vụ phạm pháp hình sự do người nghiện ma túy hoặc liên quan đến ma túy gây ra vẫn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định về trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh, gây lo lắng, bức xúc trong Nhân dân. (3) Công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy chưa phát huy tối đa hiệu quả; số người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy ở ngoài xã hội còn cao (chiếm 86,3%, chỉ có 13,7% được đưa vào cơ sở cai nghiện của tỉnh), gây áp lực lớn

cho công tác quản lý nhà nước và bảo đảm an ninh, trật tự. (4) Số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có tội phạm và tệ nạn ma túy còn lớn (145/161 địa bàn hành chính cấp xã, chiếm 88,2%); trong số đó có 33% là địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; số địa bàn đã được chuyển hóa, đưa ra khỏi diện phức tạp hằng năm vẫn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp trở lại.

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan như tình hình ma túy trên thế giới, trong nước và khu vực, đặc điểm địa hình, dân cư, mức độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thì nguyên nhân chủ quan của tình hình trên là do: (1) Cấp uỷ, chính quyền có nơi, có lúc chưa quan tâm đúng tầm, đúng mức, thiếu sâu sát, thiếu kiên quyết trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy. (2) Việc quán triệt, triển khai các chương trình, kế hoạch phòng, chống ma túy ở một số đơn vị, địa phương chưa sâu sắc, toàn diện và nghiêm túc. (3) Sự vào cuộc, phối hợp giữa các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể, các lực lượng và cơ quan chức năng ở một số nơi thiếu chặt chẽ. (4) Đầu tư cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. (5) Hiệu quả, hiệu lực phòng, chống ma túy còn có mặt hạn chế, nhất là công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện bắt buộc. (6) Công tác tuyên truyền hiệu quả chưa cao, hình thức, mức độ tiếp cận tới người có nguy cơ cao phạm tội về ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy chưa phong phú, rộng rãi.

Tình hình trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước trong công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy nhằm đẩy mạnh, phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế, giải quyết khó khăn, vướng mắc; tiếp tục tạo chuyển biến căn bản, tích cực, toàn diện, mạnh mẽ và bền vững hơn.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp uỷ, sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt, chủ trì.

2. Phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, quyết liệt, quyết tâm rất cao và cần có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội; tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội hoặc khoán trắng cho lực lượng chuyên trách.

3. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại và giảm phạm vi ảnh hưởng của ma túy.

4. Đầu tư cho công tác phòng, chống ma túy là đầu tư cho sự phát triển bền vững của địa phương. Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy. Củng cố lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống ma túy.

5. Tội phạm và tệ nạn ma túy là vấn đề mang tính toàn cầu, do đó các chính sách phòng, chống ma túy phải đặt trong bối cảnh chung của khu vực và trên thế giới; tăng cường hợp tác quốc tế, phối hợp hành động chung để giải quyết vấn đề ma túy; thực hiện nhất quán quan điểm không hợp pháp hóa các chất ma túy.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy, trọng tâm là Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy với mục tiêu "04 giảm": *Giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại và giảm phạm vi ảnh hưởng của ma túy*; củng cố vị trí, vai trò của công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện của cả hệ thống chính trị; qua đó bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho Nhân dân và góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giảm cung ma túy

- Kiên quyết đấu tranh, xóa bỏ triệt để các tổ chức, đường dây, điểm, tụ điểm, đối tượng sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh; giải quyết triệt để, không để tồn tại và phát sinh mới các điểm, tụ điểm trọng điểm, phức tạp về ma túy.

- Phát hiện, xóa bỏ 100% diện tích trồng cây có chứa chất ma túy, không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn.

- Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần.

2.2. Giảm cầu ma túy

- Quản lý chặt chẽ người nghiện ma túy ngoài xã hội, hạn chế tối đa gia tăng số người nghiện ma túy mới và kiểm soát tỷ lệ tái nghiện ma túy.

- Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn được rà soát, phát hiện, lập hồ sơ quản lý.

- Hằng năm, đảm bảo tối đa người nghiện ma túy trong cộng đồng có hồ sơ quản lý được áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

2.3. Giảm tác hại và giảm phạm vi ảnh hưởng của ma túy

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân nhằm từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về phòng, chống và kiểm soát ma túy đảm bảo sâu rộng, thực chất, hiệu quả; mỗi huyện, thành phố xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn; 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

- Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn phức tạp, trọng điểm về ma túy. Trước mắt phấn đấu đến năm 2025, toàn tỉnh có tối thiểu 12% số xã, phường, thị trấn trong sạch, không có tệ nạn về ma túy; kéo giảm 05% mức độ phức tạp của số xã, phường, thị trấn có tội phạm và tệ nạn ma túy (so với năm 2023).

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy

1.1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, trước hết là người đứng đầu phải nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ưu tiên xây dựng, phê duyệt và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phát triển sản xuất, chuyển đổi mục đích cây trồng, đào tạo việc làm, qua đó nâng cao chất lượng cuộc sống và trình độ dân trí của Nhân dân, phòng ngừa từ sớm, từ xa,

từ cốt lõi nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy. Hằng năm phải ban hành chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo; định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý nghe báo cáo và cho ý kiến cụ thể về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh.

1.2. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phải chịu trách nhiệm về tình hình ma túy tại địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách. Lấy hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn được giao phụ trách là một tiêu chí đánh giá, xếp loại cấp uỷ, tổ chức đảng các địa phương hằng năm.

1.3. Mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong phòng, chống ma túy; có trách nhiệm tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và Nhân dân nơi cư trú thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy, tích cực tham gia phối hợp, ủng hộ lực lượng chuyên trách trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tệ nạn ma túy và quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy tại nơi làm việc, cư trú.

1.4. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; rà soát xây dựng phương pháp, quy trình công tác, bổ sung quy chế làm việc đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy

2.1. Xác định gia đình, dòng họ, cơ quan, trường học, xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ dân phố vừa làm cơ sở, nòng cốt để tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa ma túy, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy; đồng thời là nền tảng, đích đến của mục tiêu xây dựng "cơ quan, đơn vị, trường học không có ma túy", xây dựng "gia đình không có ma túy", mở rộng xây dựng "cộng đồng dân cư không có ma túy", tiến tới xây dựng "huyện không có ma túy", "tỉnh Cao Bằng không có ma túy".

2.2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, cảnh báo toàn xã hội về hiểm họa ma túy. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân bằng biện pháp, hình thức phù hợp; tập trung vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp, địa bàn vùng cao, biên giới, các nhóm đối tượng có nguy cơ cao phạm tội và tệ nạn ma túy. Xây dựng, củng cố và có kế hoạch

bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhất là tại cơ sở. Biên tập và phổ biến tài liệu tuyên truyền nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương, địa phương, các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; thường xuyên cập nhật thông tin về các loại ma túy mới, tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy; cách thức phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và tố giác tội phạm ma túy để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và hướng dẫn thực hiện ở cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

2.3. Tổ chức phát động phong trào "Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" và các phong trào thi đua khác. Tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy có hiệu quả tại địa bàn cơ sở, nhất là vận động Nhân dân tham gia tố giác, cung cấp thông tin về tội phạm và tệ nạn ma túy cho lực lượng chức năng. Kịp thời biểu dương, nêu gương, động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

2.4. Thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; rà soát đồng bộ và đánh giá khách quan, trung thực về tình hình tệ nạn ma túy ở cấp xã; lập kế hoạch, phương án, giải pháp thiết thực để chuyên hóa, kéo giảm số xã, phường, thị trấn có ma túy và trọng điểm về ma túy; giữ vững và gia tăng số xã, phường, thị trấn không có ma túy; trước mắt tập trung vào địa bàn biên giới, tạo lập "vành đai biên giới sạch ma túy", là "lá chắn" để ngăn chặn ma túy thâm lậu từ Trung Quốc vào Việt Nam qua địa bàn tỉnh và ngược lại.

3. Tăng cường đấu tranh, tấn công, trấn áp tội phạm và kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy

3.1. Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, đặc biệt là vai trò chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân. Thường xuyên nắm, phân tích, đánh giá và dự báo chính xác tình hình địa bàn, đối tượng; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm về ma túy; tăng cường mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy, tổ chức điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các tội phạm về ma túy, triệt để thu hồi tài sản do phạm tội về ma túy mà có.

3.2. Rà soát, đấu tranh, triệt xóa 100% các điểm, tụ điểm, đối tượng mua bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, các địa bàn trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy tại xã, phường, thị trấn; bắt giữ, xử lý đối tượng phạm tội ma túy, giải quyết triệt để, không để phức tạp, kéo dài; không để các điểm, tụ điểm, đối tượng phạm tội về ma túy tái phức tạp trở lại sau khi triệt xóa; không để phát sinh điểm, tụ điểm tệ nạn ma túy mới.

3.3. Tập trung triệt phá các tổ chức, đường dây tội phạm ma túy với số lượng lớn, có tính chất xuyên quốc gia, qua biên giới, có yếu tố nước ngoài, hoạt động liên tỉnh; giải quyết tận gốc, bắt giữ, xử lý những đối tượng chủ mưu, cầm đầu; quyết tâm không để tội phạm ma túy lợi dụng địa bàn Cao Bằng làm nơi sản xuất, tàng trữ, trung chuyển ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng công an, biên phòng, hải quan trong việc đấu tranh ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài đưa vào Việt Nam ngay từ khu vực biên giới.

3.4. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy

4.1. Chủ động triển khai, thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, các chương trình, kế hoạch, dự án của Chính phủ và các bộ, ban, ngành về công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

4.2. Định kỳ hằng năm tổ chức tổng rà soát, thống kê, đánh giá chính xác tình hình người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy, người có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy để lập hồ sơ quản lý; tập trung ngăn chặn, kiểm chế sự gia tăng người nghiện ma túy mới.

4.3. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, huy động sự vào cuộc tham gia của gia đình, chính quyền các cấp và các tổ chức xã hội trong công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện ma túy; đảm bảo 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý, 100% hoạt động phạm tội, hành

vi phạm pháp luật của người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy được phát hiện, xử lý nghiêm minh, 100% người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy trình điều trị.

4.4. Nâng tỷ lệ người nghiện ma túy ngoài xã hội được tiếp cận, tư vấn, hỗ trợ, tham gia các chương trình cai nghiện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy đảm bảo hiệu quả, linh hoạt, phù hợp. Nghiên cứu, hướng dẫn các cơ sở, đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định. Tiếp tục duy trì hoạt động các cơ sở điều trị, điểm cấp phát thuốc Methadone hiện có; đồng thời thường xuyên rà soát, quản lý chặt chẽ việc cấp, phát và sử dụng thuốc của người nghiện ma túy.

4.5. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ đào tạo, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người đang áp dụng các biện pháp cai nghiện, bảo đảm sinh kế bền vững và cuộc sống cho bản thân, gia đình. Tổ chức hiệu quả các biện pháp quản lý sau cai nghiện gắn với tái hòa nhập cộng đồng và cho vay vốn, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù liên quan đến ma túy, ngăn ngừa tái nghiện và tái phạm.

5. Tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy

5.1. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy; gắn các nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hằng năm tăng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước, đồng thời tích cực tranh thủ các nguồn viện trợ quốc tế, huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân, bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

5.2. Xây dựng củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của lực lượng chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy từ cấp tỉnh tới cơ sở, bảo đảm đủ khả năng, điều kiện thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ. Bổ sung chính sách cơ chế, chính sách đặc thù đối với cán bộ trực tiếp làm công tác đấu tranh phòng, chống ma túy; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy. Đầu tư đầu tư nguồn lực, trang thiết bị chuyên dụng cho công tác phòng, chống ma túy. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa, mở rộng quy mô cơ sở cai nghiện trên địa bàn tỉnh.

5.3. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện và biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy. Thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến. Có chính sách động viên, hỗ trợ người có công, bị thương, bị phơi nhiễm HIV, thân nhân cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh chống tội phạm ma túy.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy

6.1. Tăng cường, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Thực hiện có trách nhiệm các cam kết quốc tế trong phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết và tham gia.

6.2. Phối hợp tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy với các nước trong khu vực, các tổ chức quốc tế, trước hết là với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây - Trung Quốc. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng liên lạc qua biên giới tỉnh Cao Bằng với Văn phòng liên lạc qua biên giới thành phố Tĩnh Tây, Quảng Tây, Trung Quốc trong công tác phối hợp phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy qua biên giới.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy; phân bổ ngân sách bảo đảm cho các cơ sở cai nghiện ma túy thực hiện có hiệu quả mục tiêu Nghị quyết đề ra và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này bằng các chương trình, kế hoạch và đề án, dự án cụ thể; nghiên cứu, xây dựng, ưu tiên phê duyệt và bố trí nguồn lực, kinh phí và cơ sở vật chất để phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

3. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện ủy, thành ủy, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể hàng năm, quán triệt và tổ chức thực hiện xuyên suốt, có hiệu quả Nghị quyết này; thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn tuyên truyền thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Nghị quyết này về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

5. Ban Dân vận Tỉnh uỷ phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả công tác nắm tình hình Nhân dân, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy, lồng ghép trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo". Đồng thời, xây dựng, tuyên dương và nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" tiêu biểu trong công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

6. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cam kết giữ vững tổ chức đoàn, hội, công đoàn cơ sở không có ma túy; phân công đoàn viên, hội viên của tổ chức tham gia giúp đỡ, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; có hình thức kiểm điểm, xử lý kỷ luật phù hợp đối với đoàn viên, hội viên vi phạm hoặc có người thân cùng sống chung trong gia đình vi phạm liên quan đến ma túy.

7. Đảng uỷ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Văn phòng TW Đảng, (báo cáo)
- Đảng uỷ Công an TW,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các huyện, thành uỷ,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Hồng Minh